

Số 110-TB/CQUBKTTW-HĐTĐCC

THÔNG BÁO

**kết quả kiểm tra hồ sơ và triệu tập thí sinh tham dự
vòng phỏng vấn kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 76-KH/CQUBKTTW, ngày 14/8/2023 của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương về tổ chức tuyển dụng công chức năm 2023 theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP, ngày 05/12/2017 của Chính phủ; Quyết định số 1287-QĐ/CQUBKTTW, ngày 30/10/2023 của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương phê duyệt danh sách 18 thí sinh tham dự vòng phỏng vấn kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2023.

Hội đồng tuyển dụng thông báo triệu tập 18 thí sinh đủ điều kiện về dự vòng phỏng vấn kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2023 của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương (danh sách tại Phụ lục 01), cụ thể như sau:

1. Thời gian: Bắt đầu từ 08 giờ 00, ngày 09/11/2023 (thứ Năm).

2. Địa điểm: Tầng 11, Trụ sở Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương, số 4, ngõ Nguyễn Cảnh Chân, Ba Đình, Hà Nội.

3. Nội quy phỏng vấn: Thực hiện theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (xem Phụ lục 02).

4. Giới hạn phạm vi nội dung ôn tập: (xem Phụ lục 03).

5. Một số lưu ý đối với thí sinh

- Phải có mặt tại địa điểm phỏng vấn trước ít nhất 30 phút. Khi đi, thí sinh mang theo Thông báo triệu tập này; căn cước công dân hoặc một trong các loại

giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để đối chiếu trước khi vào phòng phỏng vấn.

Thông báo này được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, tại địa chỉ <https://ubkttw.vn>. *Ths*

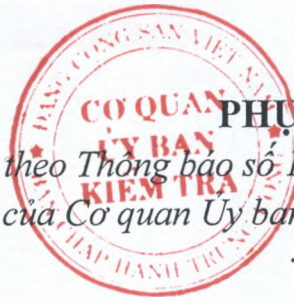
Nơi nhận:

- Đồng chí Thủ trưởng CQ (để b/c),
- Đồng chí Phó Thủ trưởng TTCQ (để b/c),
- Các đồng chí Thành viên Hội đồng,
- Các Ban giúp việc của Hội đồng,
- Tạp chí Kiểm tra (để đăng tin),
- Thí sinh có tên trong danh sách tại Phụ lục 1,
- Lưu: VT,LT-CNTT, Vụ TC-CB, HS (5b).

**K/T THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
PHÓ THỦ TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Hoàng Văn Trà

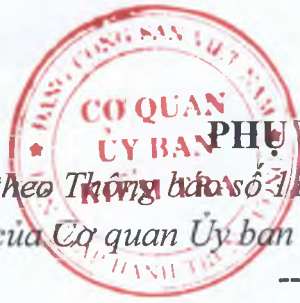


PHỤ LỤC 1

(ban hành kèm theo Thông báo số 110-TB/CQUBKTTW, ngày 30/10/2023
của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

**DANH SÁCH THÍ SINH THAM DỰ VÒNG PHÒNG VẤN
KỶ THI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NĂM 2023**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Quê quán	Ghi chú
1	Phùng Phương An	10/8/2001	Nữ	Cửa Lò, Nghệ An	
2	Thân Trọng Tuấn Anh	01/02/1996	Nam	TP Huế, Thừa Thiên Huế	
3	Nguyễn Tiến Cường	12/11/2001	Nam	TP Bắc Giang, Bắc Giang	
4	Nguyễn Thị Ngọc Hải	24/4/2000	Nữ	Yên Mô, Ninh Bình	
5	Mai Thị Thanh Hương	22/12/1999	Nữ	TP Thái Bình, Thái Bình	
6	Trần Thị Lưu Ly	15/3/2000	Nữ	Thạch Hà, Hà Tĩnh	
7	Nguyễn Phương Mai	15/11/1997	Nữ	Hiệp Hòa, Bắc Giang	
8	Hoàng Thị Hà My	19/01/2001	Nữ	Nghi Lộc, Nghệ An	
9	Nguyễn Thị Thanh Nhi	15/3/2001	Nữ	Cẩm Khê, Phú Thọ	
10	Vũ Phương Nhi	15/12/2001	Nữ	Ý Yên, Nam Định	
11	Nguyễn Thị Hồng Nhung	11/3/1999	Nữ	Thái Thụy, Thái Bình	
12	Nguyễn Thị Thu Thanh	14/9/1997	Nữ	TP Bắc Giang, Bắc Giang	
13	Nguyễn Thị Thu Thủy	16/10/1997	Nữ	TP Thanh Hóa, Thanh Hóa	
14	Dương Đức Tiến	25/11/1998	Nam	Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
15	Đào Linh Trang	04/4/2001	Nữ	Chương Mỹ, Hà Nội	
16	Hà Thị Thu Trang	25/3/1995	Nữ	Cẩm Khê, Phú Thọ	
17	Nguyễn Phương Trinh	08/9/2000	Nữ	TP Việt Trì, Phú Thọ	
18	Hà Lê Thành Trung	10/02/1998	Nam	Ba Đình, Hà Nội	



PHỤ LỤC 2
(ban hành kèm theo Thông báo số 3/10-TB/CQUBKTTW, ngày 30/10/2023
của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

NỘI QUY

PHÒNG VẤN TẠI KỲ TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC NĂM 2023

Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.
2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi.
3. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác.
4. Tuân thủ mọi hướng dẫn của hội đồng tuyển dụng; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.
5. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai các thành viên Ban Kiểm tra, sát hạch tại phòng thi.
6. Chỉ ra ngoài phòng thi sau khi kết thúc phỏng vấn.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

1. Thí sinh vi phạm nội quy phỏng vấn đều phải lập biên bản và tùy theo mức độ vi phạm, thí sinh sẽ bị xử lý kỷ luật theo các hình thức sau:
 - a) Khiển trách: Áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau
 - Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành.
 - Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác.
 - b) Cảnh cáo: Áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau
 - Đã bị khiển trách nhưng vẫn tiếp tục vi phạm nội quy phỏng vấn.

- Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác.

c) Đình chỉ phỏng vấn: Trưởng Ban Kiểm tra, sát hạch quyết định đình chỉ phỏng vấn đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ phỏng vấn được công bố công khai tại phòng thi.

d) Hủy kết quả phỏng vấn: Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng công chức xem xét hủy bỏ kết quả phỏng vấn đối với thí sinh bị đình chỉ phỏng vấn hoặc phỏng vấn hộ.

e) Trừ điểm phỏng vấn

- Thí sinh bị khiển trách sẽ bị trừ 25% tổng số điểm của vòng phỏng vấn.

- Thí sinh bị cảnh cáo sẽ bị trừ 50% tổng số điểm của vòng phỏng vấn.

2. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, cán bộ Ban Kiểm tra, sát hạch và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, cán bộ ban kiểm tra, sát hạch phải báo cáo ngay với Trưởng ban kiểm tra, sát hạch.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì cán bộ ban kiểm tra, sát hạch mời hai thí sinh khác cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì cán bộ ban kiểm tra, sát hạch vẫn lập biên bản và báo cáo Trưởng Ban kiểm tra, sát hạch xem xét, quyết định.

3. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả phỏng vấn, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật.

**PHỤ LỤC 3**

(ban hành kèm theo Thông báo số 110-TB/CQUBKTTW, ngày 30/10/2023 của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương)

GIỚI HẠN PHẠM VI NỘI DUNG ÔN TẬP**1. Phạm vi nội dung ôn tập****1.1. Phần kiến thức chung**

Kiến thức chung về hệ thống chính trị tại Việt Nam, hệ thống tổ chức của Đảng, tổ chức bộ máy của Nhà nước; về thực thi công vụ của đội ngũ công chức.

1.2. Phần hiểu biết chuyên môn, nghiệp vụ

Trình độ hiểu biết chung về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; về Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương:

- Những vấn đề cơ bản về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, mục đích, ý nghĩa, tác dụng...;
- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Những yêu cầu cơ bản đối với đội ngũ cán bộ kiểm tra hiện nay.

2. Tài liệu tham khảo

- Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua tại Kỳ họp thứ 6 ngày 28/11/2013 (Hiến pháp năm 2013).
- Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, viên chức năm 2019 (phần về công chức).
- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.
- Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.
- Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.
- Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

- Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Hướng dẫn số 02-HD/UBKTTW, ngày 29/11/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện Quy định về những điều đảng viên không được làm.

- Quyết định số 53-QĐ/TW, ngày 06/01/2022 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Quyết định số 505-QĐ/UBKTTW, ngày 14/4/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ban hành Quy định tiêu chuẩn, chức danh và bổ nhiệm ngạch Kiểm tra Đảng.

- Các nội dung đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Ủy ban Kiểm tra Trung ương tại địa chỉ <https://ubkttw.vn> và một số tài liệu có liên quan khác.
